

CÔNG TY TNHH DU LỊCH, TƯ VẤN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN QUÂN AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DU LỊCH, TƯ VẤN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN QUÂN AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: QUAN AN REAL ESTATE INVESTMENT CONSULTATION, TRAVEL COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0109492416

3. Ngày thành lập: 13/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6 hẻm 562/59/51 Thụy Khuê, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0866695225

Fax:

Email: quananltd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Điều hành tua du lịch	7912
3.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
4.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
5.	Quảng cáo	7310
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	In ấn	1811
9.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Tư vấn đầu tư. (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán).	6619
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: • Bán buôn phân bón • Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chỉ bao gồm: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dung cho vui chơi, giải trí.	4329
13.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
14.	Phá dỡ	4311

15.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18.	Trồng lúa	0111
19.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
20.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
21.	Trồng cây mía	0114
22.	Trồng cây lấy sợi	0116
23.	Trồng cây hàng năm khác	0119
24.	Trồng cây ăn quả	0121
25.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
26.	Trồng cây điều	0123
27.	Trồng cây hồ tiêu	0124
28.	Trồng cây cao su	0125
29.	Trồng cây chè	0127
30.	Chăn nuôi gia cầm	0146
31.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
32.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
33.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
34.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
35.	Khai thác thủy sản biển	0311
36.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
37.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
38.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
39.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
40.	Bán buôn thực phẩm	4632
41.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
42.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
43.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
44.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
45.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
46.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
47.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
48.	Sản xuất rượu vang	1102
49.	Khai thác dầu thô	0610
50.	Khai thác quặng sắt	0710

51.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (trừ vàng miếng)	0722
52.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (trừ vàng miếng)	0730
53.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
54.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
55.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
56.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
57.	Bán buôn đồ uống	4633
58.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
59.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
60.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
62.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
63.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
64.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm: kinh doanh karaoke, vũ trường, bar)	5610
65.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
66.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610
67.	Xây dựng nhà để ở	4101
68.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
69.	Xây dựng nhà không để ở	4102
70.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
71.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
72.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
73.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
74.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Bốc xếp hàng hóa	5224
77.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
78.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
79.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
80.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
81.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
82.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
83.	Xây dựng công trình thủy	4291
84.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
85.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
86.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212

87.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
88.	Tái chế phế liệu	3830
89.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
90.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
91.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
92.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
93.	Thu gom rác thải độc hại	3812
94.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
95.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
96.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
97.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
98.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
99.	Trồng cây lâu năm khác	0129
100.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
101.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
102.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
103.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Xuất khẩu, nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
104.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
105.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
106.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh Bất động sản	6810(Chính)
107.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
108.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: • Dịch vụ môi giới bất động sản • Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản • Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản	6820
109.	Khai thác gỗ	0220
110.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
111.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
112.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
113.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
114.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
115.	Đào tạo trung cấp	8532
116.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: Giới tính:
Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:
Số giấy chứng thực cá nhân:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG HỒNG SƠN Giới tính: Nam
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: 07/05/1974 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: 001074013653
Ngày cấp: 21/02/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 90 Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Số 90 Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội